



# Làng Hồng

Xóm Hợp  
Meyrac, Loubès Bernac  
47120 Duras

## LÁ THƯ THỨ 7

Chợ Lễ Lê Nguyên Thiều viết

ngày 7 tháng 5 năm 1986

Bây giờ là mùa Xuân trên đất Pháp. Tại Làng Hồng trời đã ấm lại dần. Đã có những buổi mai mèo trồi chồi lai và những buổi chiều vàng rạng rỡ êm đềm. Mặt trời quyến luyến mãi đến tám chín giờ đêm. Vườn mận đã đậm chồi nảy lộc; và rừng cây mòn mòn lá non. Chúng tôi xin gửi lời thăm hỏi đến toàn thể quý vị và ước mong thân tâm quý vị cũng được như những chồi non đang sung súc chồi dậy trong nắng ấm sau mùa đông giá lạnh.

Về phần chúng tôi, mọi việc vẫn được tiếp tục bình thường. Vào tháng 12 năm ngoái, chú Dũng và tôi đã cùng đi học tiêm mận ở Villeneuve sur Lot cách Làng chúng 60 cây số trong thời gian một tuần. Vườn mận của chúng ta đã bước vào năm thứ tư và đòi hỏi nhiều công phu chăm sóc hơn. Cuối tháng 12/85 tại làng có lễ thành hôn của cô Nguyễn thị Kim Nga và chú Bạch Thanh Hải, theo tình thân và nghị thức Làng Hồng. Hai trẻ được nhắc nhở rằng thành hôn là cũng chấp nhận một cách xác quyết nối tiếp sự nghiệp dựng nước, giữ nước của tổ tiên và dòng giống trong truyền thống hiếu hòa và bao dung của văn hóa Việt Nam.

Vào dịp Giáng sinh 1985 tôi có lên Paris dự khóa tu năm ngày tại thiền đường Fleurs de Cactus. Vì thiền đường chính chưa được xây dựng, trên ba mươi thiền sinh đã thực tập trong ngôi nhà cổ sẵn. Bờ sông Marne đẹp quá, thật là nơi lý tưởng để thực tập thiền hành. Trong khóa tu này, tôi cảm thấy rất thánh thót, một phần là nhờ ở sự kiện tôi không có trách vụ của người tổ chức. Các anh chị ở Fleurs de Cactus Paris tổ chức khóa tu rất kheo. Nhà nhỏ như vậy mà thực tập rất đồng người. Trong bữa cơm Giáng Sinh, mọi người đã nghĩ đến Chúa Hài Đồng như một em bé tí nẹt và tôi quấn niệm trước buỗi ăn đã đưa chúng tôi về thực tại khát khe của những đồng bào sấp vùt biển, đang gặp những gian nguy trên biển và đang héo mòn tại các trại tạm cư.

Từ đầu tháng giêng, chú Nhàn đã quét són các cánh cửa trong cù xá Dời Mân để tránh ẩm mốc. Cố một người khách từ vùng đất tuyệt phương xa bất ngờ đến viếng Làng Hồng trong những ngày đầu năm. Đó là cô Biết Ngọc ở Na Uy. Cô sang Pháp, xuống Marseille, nghe nói về Làng Hồng. Cô hỏi đường làn đỡ tìm đến. Vì ngôn ngữ bất đồng, cô bị lạc đường và trật xe, trải bao gian nan mới đến được ga Sainte Foy la Grande. Cố đã được mọi người trong làng tiếp đón ân cần. Chúng tôi mời cô dùng cơm chay thường lệ nhưng vuông ngồi vào bàn, cô chỉ xin một chén nước tương vì "không quen dùng cá thịt". Thì ra những món như mì cǎm kho đã bị cô tưởng lầm là những món mặn. Cô lưu lại làng vài hôm, viếng thăm hai xóm và sống những giờ phút vui hoạt động vui tràn lồng của làng.

Vào đầu tháng hai, chúng tôi gói bánh chưng ăn Tết và để gửi tặng dân làng. Hộm gói bánh có gia đình anh Minh, chị Sao và các bé Trúc, Phượng ở Bordeaux về phụ giúp. Vì gói nhiều và muộn gửi bánh dì sớm, chúng tôi đã bọc bánh trong giấy ni lông và vò hộp hối sớm. Do đó sau một vài tuần, mặt lá bên ngoài một số bánh đã bị nứt mẻ. Sang năm chúng tôi xin "sửa sai" lại. Ngày mồng bốn Tết tức là 12/2/86 tôi và chị Chòn Không được theo phụ tá Thầy đi dạy máy khóa thiền tập ở Thụy Sĩ và Lyon. Khóa đầu được tổ chức tại tu viện Notre Dame des Tours gần Payern, cách Lausanne chừng 80 cây số về phía đông bắc. Khóa này được dạy bằng tiếng Pháp, có 72 thiền sinh tham dự trong số đó có năm người Việt. Đầu số là người Thụy Sĩ nói tiếng Pháp, nhưng có cả người Đức, người Pháp, người Bỉ, người Ý, người Áo, người Ba Tây, Chí Lợi và Tiếp Khắc. Như vậy là khóa tu có tới chín quốc tịch.

Thiền sinh ai cũng hân hoan vì lần đầu tiên họ thấy được liên hệ giữa sự tu học và đời sống hàng ngày của họ. Tôi chỉ được bốn hôm, và phải rời khóa tu sớm hơn một ngày để đi Lausanne, chuẩn bị cho khóa tu hai hôm của đồng bào tại đây.

Niệm Phật đường Linh Phong ở Lausanne là một căn nhà nằm trong một chung cư nhìn ra phố lớn. Đồng bào tu học rất chăm chú và sự linh hội khá sâu sắc. Nhiều người được nếm lần đầu sự tịnh lạc của thiền tập. Pháp môn thầy đưa ra rất thích hợp với tình trạng sinh hoạt gia đình và xã hội của đồng bào. Ai này đều thực tập hết lòng và ai này đều thấy rằng hai ngày là il quai.

Khóa tu ở Lyon do anh Chồn Thuyên và các bạn tổ chức. Gần một nửa người tham dự khóa tu là bác sĩ Y khoa. Khóa này cũng được dạy bằng tiếng Pháp. Trong số những người tham dự có một bác sĩ người Lào. Vì này đã dịch cuốn Bông Hồng Cải Áo ra tiếng Lào để phổ biến trong giới đồng bào của ông. Một vị nữ bác sĩ Pháp đã nói với anh Chồn Thuyên: "Khóa tu này là một trong những biện cố quan trọng nhất đã xảy đến trong đời tôi. Cái nhìn của tôi về cuộc đời đã đổi mới một cách triệt để khi gặp thầy."

Giữa tháng hai, chú Dũng, chú Nhàn và tôi khởi sự tu mện. Chúng tôi phải đợi đến tháng tư mới bỏ phân và làm cỏ cho mện.

Ngày 11/3/1986 có anh Nguyễn Văn Ân nhập tịch làm dân thường trú tại Làng. Anh Ân quê ở Ba Tri tỉnh Bến Tre, vượt biển đến đảo Bidong và được bảo lãnh về Làng Hồng.

Trong một buổi thiền trà vào trung tuần tháng ba tại Xóm Thường, nhân dịp hoàng thủy tiên ở Pháp Thân Tạng nô rộ theo định kỳ, thầy đã đề nghị anh Minh và chị Sao phụ trách tổ chức Hội Thủy Tiên hàng năm cho dân làng Hồng.

Hội Hoa Thủy Tiên (Fête des Jonquilles) sẽ được tổ chức vào khoảng cuối tháng ba mỗi năm khi hoa nở rộ đầy Pháp thân Tạng. Thân hưu làng Hồng trong vùng phụ cận kề cả Bordeaux và Toulouse sẽ được mời về tham dự. Thường hoa, thiền trà, thiền hành, văn nghệ, cắm trại, mạn đàm, âm nhạc v.v... đó là những tiết mục của ngày Hội Thủy Tiên. Mọi người cũng đã góp ý với thầy về việc khai sinh một trường phái cắm hoa mới: đó là trường phái Bất Nhị. Chị Sao và tôi được mời phụ trách phần thực tập và chỉ dẫn cho thiếu nhi về lý thuyết cũng như về thực hành phép cắm hoa này trong những khóa hè sắp đến tại làng Hồng.

Những em nào không về được thì có thể viết thư về nhờ các cô chú và các bạn săn sóc hộ.

Cũng vì vậy mà làng Hồng được gọi là *Village des Pruniers* hay *Plum Village*.

Thiều nhi về làng được tham dự vào mọi sinh hoạt tu học và văn hóa của người lớn. Người lớn nào về Làng cũng có nhiệm vụ săn sóc và nuôi dưỡng thiều nhi. Tại sao? Ở làng Hồng, địa vị của thiều nhi là địa vị cao nhất.

Các cô chú ở làng Hồng thường nghĩ rằng chăm sóc thiều nhi là chăm sóc cho tương lai đất nước và dân tộc. Nếu thiều nhi sau này mà mất gốc văn hóa và đạo đức dân tộc thì đó là người lớn đã dang đánh mất tương lai đất nước và dân tộc. Sự thực cho ta thấy nếp sống Tây phương đang làm băng hoại nhiều giá trị văn hóa và đạo đức dân tộc, cho nên các cô chú ở Làng Hồng nhận thấy công trình xây dựng căn bản nhất cho tương lai là chăm sóc cho thiều nhi. Các bậc phụ huynh ở khắp nơi đã bắt đầu nhận thấy điều đó, vì vậy họ sẵn sàng góp tay vào việc săn sóc thiều nhi. Săn sóc không những trong thời gian về làng mà còn săn sóc trong đời sống hằng ngày tại gia đình. Cũng vì vậy cho nên các bậc cha mẹ đều ủng hộ việc thiều nhi tổ chức ngày *quán niệm* hàng tuần trong đời sống gia đình. Tại Làng Hồng không những các anh chị và các cô chú để tâm chăm sóc cho thiều nhi mà các bác các dì lớn tuổi cũng vậy. Bởi vì tất cả đều đã nhận thấy nếu giữa cha mẹ và con cái mà có một cái hố sâu văn hóa ngăn cách hai thế hệ thì đời sống gia đình không còn có hạnh phúc nữa, và niềm tin ở tương lai cũng suy sụp đi. Cho nên vì nào cũng tán thành việc nuôi dạy văn hóa và đạo đức cho thiều nhi. Mà muốn thành công trong việc nuôi dạy văn hóa và đạo đức cho thiều nhi thì người lớn cũng phải giữ gìn nếp sống văn hóa và đạo đức của chính mình. Nếu không thì công trình nuôi dạy sẽ không có hiệu quả. Ví dụ nếu ta muốn cho con cái biết hát và kể chuyện bằng tiếng Việt thì chính ta, ta phải hát và nói chuyện bằng tiếng Việt. Nếu ta muốn con cái ta khiêm cung và trung tín thì ta cũng phải có phong thái khiêm cung và niêm trung tín. Nếu ta muốn con cháu ta dùng làm việc bôi xâu và chia rẻ nhau thì ta cũng đừng làm việc bôi xâu và chia rẻ giữa những người lớn với nhau. Nếu ta muốn con cháu ta dùng hút thuốc thì ta phải bỏ thuốc. Có như thế ta mới thành công trong việc xây dựng văn hóa cho con cháu ta. Nếu ta thực tâm xây dựng cho tuổi trẻ thì tự nhiên bản thân ta cũng sẽ được tu dưỡng. Đó là một hòn đá mà cứu được hai con chim vậy. Đây là bí quyết của các cô chú làng Hồng.

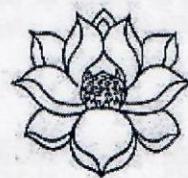
Các cô chú ở làng Hồng có thành công hay chăng, điều này tùy thuộc căn bản vào giới phụ huynh. Tuổi trẻ nhìn vào ta mà có đức tin hay mất đức tin. Trách nhiệm ta với tương lai lớn quá. Và hạnh phúc của ta tùy thuộc hẳn vào quyết tâm của ta.

Các cây mận đang cố gắng hết sức để đứng phu lòng thiều nhi. Còn chúng ta, chúng ta sẽ phụ lòng thiều nhi hay không? Chúng ta hãy tự trồng chúng ta như những cây mận. Nếu chúng ta tươi tốt, hạnh phúc và an lạc thì các em sẽ có niềm tin ở tương lai và chúng sẽ tươi tốt, hạnh phúc và an lạc. Tương lai sẽ thuộc về ta.

Tại làng Hồng, thiều nhi nhìn vào ta. Ta ngồi thiền, đi thiền hành, thở, ăn, đi, đứng và làm việc trong chánh

niềm và an lạc. Đó là công tác xây dựng căn bản. Nhìn vào cách ta sống, các em sẽ có niềm tin. Và sau khóa tu, về nhà, ta áp dụng nếp sống an hòa và tịnh lạc. Các em sẽ có hạnh phúc. Có niềm tin và hạnh phúc rồi, làm sao các em không trở nên những ruộng cột cho đất nước và cho tương lai?

Khi con người ôm đau và rã rời thì tất cả mọi hoạt động chính trị, văn hóa và xã hội đều hư hỏng. Con người một khi đã phục hồi an lạc và niềm tin sẽ thành công trong các lĩnh vực chính trị, xã hội và văn hóa. Điều này trong chúng ta không ai là không biết. Vậy thi xin hãy tìm tới với nhau, giúp nhau và cho nhau nụ cười. Hãy là một cây mận tốt tươi và gốc rễ không cần ở Xóm Hạ Làng Hồng mà ở bất cứ trên mảnh đất nào trên trái đất. Trái mận nào rồi cũng sẽ nuôi dưỡng được cho tương lai.



#### BẠN ĐÃ GHI TÊN VÀO KHÓA TU MÙA HẠ 1986 CHƯA?

Năm nay khóa mùa Hạ cũng mở cửa vào ngày 15.7.86 và chấm dứt vào ngày 15.8.1986. Nếu bạn chưa ghi tên để giữ chỗ thi xin viết thư ngay cho anh Chồn Lê hoặc chị Chồn Không, xóm Hạ. Địa chỉ:

*Village des Pruniers*

*Meyrac, Loubès Bernac, 47120 Duras*

Xin xử dụng phiếu ghi danh định kèm.

Vào đầu tháng này (tháng 5/1986), thiền sinh ngoại quốc đã ghi tên đầy đủ. Xin các bạn đừng đợi đến những ngày cuối mới ghi tên. Như vậy bạn có thể tránh được cho ban tổ chức nhiều sự khó khăn.

Xin nhắc lại là thời gian tu học tôi thiều là bảy ngày và tôi đã là bốn tuần. Lí do bảy ngày thi nhưng lời lạc do công phu tu học đem đến sẽ không được thăm sâu như chúng ta mong ước.

Tối ngày 15.7.1986 lúc 20 giờ sẽ có một buổi hướng dẫn quan trọng về phuơng thức tu tập. Bạn nên tìm đủ mọi cách để có thể tham dự buổi hướng dẫn này. Buổi hướng dẫn sẽ do thầy đích thân đảm nhiệm.

Xin hẹn gặp mặt tại làng Hồng. Trong khi chờ đợi xin nhớ hơi thở y thức và nụ cười hàm tiếu.

Ban Tổ Chức

một chương, em có cảm tưởng như vừa trải qua một thời tạ thiền thật an lạc. Đêm em kể chị nghe về số tiền chị giúp em. Em mua được 380 mét vải nội hóa. Còn dư mây ngàn em mua nút, kim chỉ và xà phòng. Các cô và quý Phật tử lân cận phụ may giúp. Hôm đi cứu trợ về em ngủ không yên với hình ảnh các cháu tròn trịa co ro vừa dài vừa lạnh và đang chết từ từ. Em ở có mấy hôm mà ngày nào cũng nghe những câu tưởng tớ: "Thằng Xí con thím Trí chết hồi khuya", hoặc "Mé con Trần chết khi sáng vì nhin đổi đã mây hôm mà đêm qua rét quá". May xong được 320 bộ đồ trẻ em từ một đến 14 tuổi và 25 chiếc áo bà ba cho người già; em định cho mỗi cháu một bộ cho bằng sương. Nhưng tối nay thấy chúng đông quá và đứa nào cũng lạnh run nên em chỉ cho được có tám đứa trong bộ áo quần. Số đông thì chỉ hoặc cái áo hoặc cái quần mà thôi. Ôi ước chi chị có mặt ở đây để mà chúng kiên nhẫn ánh mắt sáng ngồi ấy và những nụ cười ấy. Giống như tự nó chưa bao giờ biết cười như vậy. Em không là văn sĩ nên không tả hết được. Phái chi có ông cụ nói đây chắc cụ viết một tác phẩm khởi chép, chi hí? Em chưa kịp đi Cù Du và Cảnh Dương thì áo quần và tiền bạc đều hết sạch. Dần làng cho hay là kỳ trước em vừa đi là CA (Công An) tới hỏi quà ở đâu mà cho nhiều dữ vậy. Vì thế nghe xong em với đội nón tật tả đì ngay. Em không dám đem theo máy chém đầu chị. Nhờ họ bắt được trong người em có máy chém lâ chết luôn. Lầm như vậy lộ ra bị bắt còn có hy vọng nói quanh.

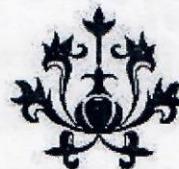
**Thư chú Tòa :** TP Hồ Chí Minh ngày 17/4/86. Tình hình khó khăn quá, ai cũng sợ là phải, mìn không dám ép. Em nghĩ bản thân mình đã vô sản hoàn toàn thì ở đâu cũng vậy. Hoàn cảnh đưa mình đi tới đâu thì mình cũng tận dụng khả năng và nụ cười của mình mà đi tới. Thảnh ra em không sợ vô tử. Vô tử em vẫn làm được việc chị a. Khi xưa (năm 1977 đến 1981) em có năm tù bốn năm, trong ấy em vẫn làm lễ quy y cho tù nhân và tổ chức những buổi thuyết pháp "loại bỏ túi" dài dài trong từng nhóm nhỏ. Chị sợ tâm mình không an, để chết không những mâm vô úy và an lạc thì rất uổng. Em chưa bị còng hình ghê gòm trong tù nên không dám trách những người đi tù ra, rất sợ hãi và không dám làm gì. Em cứ lón ton đi đây đi đó hoài. Mỗi lần em đến thăm các cháu ở Kinh Tế Mới, các cháu chạy ôm em và khoe: "Hôm trước nhớ thày mà ngày mồng một Tết tui con được ăn cơm độn khai, còn ngày nào cũng ăn khoai hết thảy đi. Cố kinh còn không có khoai mà ăn, tui con bể măng về luộc ăn cho đỡ đói. Mà phải đi xa lắm. Chùa thày có khoai ăn không thày?" Thiên hạ ở thành phố thì vẫn ăn chè xì lầm. Một tờ phở giá bằng trọn bữa khoai cho cả bầy người trong một gia đình ở đây mà sao quán nào cũng đầy, tiệm nào cũng đông. Tiễn đâu chị biết không? Thày họ mà em nhớ đến các cháu nói xa xăm kia chị có ước mơ nhỏ là "cơm độn khoai cho chắc bụng". Uớc mơ đơn giản đó mà cũng không thành.

**Thư của Sư Bà . Phú Khanh** ngày 2/4/86... Hôm được quà của học trò ông cụ, tôi đi ngay ra Huế. Xe đến vào lúc 2 giờ sáng 20 tháng 1 Bính Dần. Trời mùa lạnh như cắt. Lạnh hơn tháng chạp. Độ 8 độ C. Tuy vậy gặp những người thân rất ấm cúng và vui vẻ. Tôi giao tiền của Phật tử hải ngoại cho ba vị (...) là những người tận tâm cứu khổ. Họ đã và sẽ tiếp tục tôi nói nỗi cực khổ nhất mà không có ai ngờ ngàn để mà làm việc chia sẻ. Em yên tâm; học trò của cụ ai chia được , xin cứ tiếp tục; vì tình trạng ở đây thật là lứa cơ đói ruột, dao hàn cắt da. Ngày nào cũng có người già và trẻ em chết.

**Thư của chị Long, Huế**, ngày 8 tháng 1.1986... Em nhận được quà chị mà rừng rùng nước mắt. Trong trận bão lụt vừa qua, nhà của em bị sập nát. Em mất một cháu 8 tuổi vì bão lũ lấp sập nhà, nước cuộn vào nhà, bé chạy không kịp. Khi em tìm cách kéo được bé ra thì bé đã ngã thở chết rồi. Em hiện giờ còn năm con dại và một đứa cháu mồ côi. Khi bé chết em cũng khôn quá nên không liệm cháu bằng hòm gỗ mà chỉ bọc cho cháu tắm ni lông thôi. Quanh em người chết cũng nhiều và cũng liệm như thế thôi. Hồi đó mấy mẹ con em đòi mây ngày. Sau nhớ hàng xóm cho mượn khoai mà nấu cháo ăn. Em xin chị giúp em dựng lại cái chòi tranh. Gói quà này về vừa đủ em trả nợ. Nhớ món nợ ơn nghĩa này mà chúng em không chết đói hơn hai tháng qua. Không thể ngờ lợ được thưa chị. Chúng em vẫn còn ở gốc cây gần nhà....

**Thư chú Trí, Huế** ngày 1/4/86.

Mưa gió, nước dâng cuồn cuộn từ 9 giờ tối đến 4 giờ sáng. Ban đầu nước chưa dâng, nhưng ngồi trong nhà mà nước dâng bay dâng dâng giống như ngồi ngoài trời. Khi nước lên đến ngực thì rút. Nước rút nhanh quá, nhà em sập ngay khi nước rút, may mà các cháu ra kịp. Chúng em được nhà nước đánh giá thiệt hại 100%. Mười ngày sau còn lụt em nhận được 1kg gạo. Từ đó đến nay không có gì nữa. À, hôm trước Tết chúng em có mua được gạo giá rẻ, mua 20kg và không có thêm gì nữa. Đồ cứu trợ trên toàn quốc gửi về hỉnh như để sửa chữa cơ quan nhà nước. Thùng quà chị về trước Tết. Em nấu 280 đòn bánh tét để tặng mỗi nhà một đòn ăn Tết. Bánh không có nhân mà ai cũng mừng như có. But hiện về ban phước. Bà con chòi xóm thường và dùm bọc nhau nên số người chết đói và chết bệnh t้อง đói ít hơn các làng khác. Em đi châm cứu cho bà con và bà con phụ cất che lại nhà cho em. Nhà nào còn khoai thì cho nhà kia mượn và cùng nấu cháo ăn. Luôn mây tháng vậy chị a. Các thôn kia họ di cư tán hoặc deo bùa theo xe lửa mà vào Nam xin ăn. Bà con thôn em quyết giữ nhân cách, bám víu vào đất và nương tựa vào nhau mà sống. Những vòng săn của em nay đã xanh muốt. Chị ở xa mà như ở tại nơi đây, kết liên với em, bà con và mảnh đất...



## CHUNG CHI VĂN HÓA VIỆT NAM CHO THIỀU NHỊ

Trong khóa tu học mùa Hè năm nay tại Làng Hồng, thiêu nihil sẽ có dịp dự thi để được cấp chứng chỉ Văn Hóa Việt Nam. Các môn thi gồm có thần thoại, cổ tích, ca dao, tục ngữ, sử địa, quốc văn, dân ca, trò chơi, câu đố v.v...

Sẽ có mười lăm vị giám khảo, và thí sinh có thể chọn vị giám khảo nào thích hợp để thi và cũng có thể điều đình với giám khảo của mình về giờ thi và môn thi của mình.

Những thiều nhi giỏi có thể thi và nhận chứng chỉ trong

không quá 5).

C. Học thuộc lòng được ba đoạn văn chọn trong mười đoạn văn ngắn do giám khảo đề nghị.

XI. Trò Chơi. Biết tham dự những trò chơi sau đây: Rồng rắn, đánh đúp, nhảy cờ cờ, nhảy dây, u mợi, cút bắt, đánh trống, bờ khăn, thả diều, bong vu, đập tường, chi chi chành chành, cò còp, cò gánh, cò tường...

XII. Phong tục. Nghe và hiểu những phong tục sau đây: Kính trên nhường dưới; Mừng tuổi ngày Tết, Lạy bàn thờ tổ tiên; Đua Ông Táo, Ruốc Ông Táo, Ruốc Ông Bà Về ngày cuối năm; Dụng Nêu; Xuất Hành; Khai bút; Kiêng cữ; Xông đất; Tết Đoan Ngọ; Tết Trung Nguyên Rằm Tháng Bảy, Vu lan; Tết Trung Thu; Cưới gá; Lễ Văn Danh; Đám; Đám Hỏi; Đám Cưới; Đám Giỗ; Tang Lễ; Tê Thần.

XIII. Y phục. Đã thấy và nhận xét: Áo dài phụ nữ, Áo dài đàn ông; Vành khăn dây; khăn đóng; Áo từ thân; Váy; Yếm; Áo bà ba; Áo túi phụ nữ; nón lá.

XIV. Câu đố. Biết đố 10 câu.

#### CÁCH THỨC HỌC THI

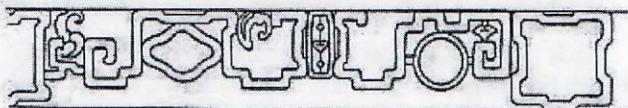
Những thiếu nhi nào đã giỏi văn hóa Việt Nam thì nên ôn lại và chuẩn bị ngay từ bây giờ để khi về làng có thể chọn giám khảo và thi ngay được. Bản chương trình trên đây có thể được sử dụng để ôn bài.

Thiếu nhi không nên đợi đến khi về làng mới bắt đầu học và thi. Các bậc cha mẹ nên cổ vũ con cái học ngay từ bây giờ và thi thử với cha mẹ, anh hoặc chị. Chúng chỉ Văn Hóa Việt Nam cho thiếu nhi do Làng Hồng cấp phát nên được sử dụng như một yếu tố khiêm lè. Các em rất bé cũng nên bắt đầu học để thi. Quá trình học và thi có thể kéo dài trong nhiều tuần hè. Qua được một môn thi thì thành tích sẽ được ghi vào sổ tinh chí.

Tại Làng Hồng, trong suốt kỳ tu học mùa Hè, sẽ có những buổi học văn hóa cho thiếu nhi. Những buổi học này sẽ giúp cho thiếu nhi có kiến thức văn hóa và khả năng diễn đạt.

#### CÁCH THỨC DỰ THI

Thí sinh có quyền chọn giám khảo để thi môn mình muốn thi. Khi có thể kể chuyện thần thoại như Phù Đổng Thiên Vương chẳng hạn, thiếu nhi có thể đi tìm cò Trinh hay chú Thủ, hoặc bắt cứ vị nào trong số mười lăm vị giám khảo để xin thi về môn kể chuyện thần thoại. Nếu nhận thấy thiếu nhi đó kể chuyện Phù Đổng Thiên Vương tạm được thi giám khảo sẽ ghi vào sổ tinh chí: đã kể chuyện Phù Đổng Thiên Vương, tạm được. Nếu kể khá, giám khảo sẽ ghi khá hoặc rất hay. Ngày hôm sau thiếu nhi có thể kể chuyện Chú Cuội với một giám khảo khác. Cứ thế cho đến khi thi kết chương trình. Chúng chỉ sẽ được cấp và gửi tới tận nhà thiếu nhi vào dịp Tết Nguyên Đán sắp đến.



#### GỐP NHẤT

##### Chọn Không ghi

#### THÔ TRƯỚC BỮA ĂN

Khi mới về tu học tại Làng Hồng, các cháu thường quan niệm như sau trước mỗi bữa ăn: "Lạy Phật, hôm nay con được ăn cơm với ba má, với anh chị em của con. Có cơm và thức ăn ngon, con nhớ đến các bạn nhỏ khắp nơi không có thức ăn. Con cầu xin cho các bạn ấy cũng sớm được ăn no và ăn ngon như con, được đoàn tụ với những người thân trong bữa ăn như con". Bấy giờ theo đề nghị Sư Ông, lời quan niệm ấy chỉ nên được nói lên vào bữa cơm ngày quan niệm hàng tuần.

Một cháu có thể đại diện toàn gia đình nói lên câu nói tinh thần ấy. Nhưng trong các bữa cơm thường ngày, mọi người cần thở ra và thở vào nhẹ nhàng ba lần cho tâm lắng lại và khỏe ra, rồi nhìn mọi người thân trong một giây tinh thần để thấy rõ được sự có mặt của người ấy. Chúng ta đã ăn rất nhiều lần với những người thân nhưng có khi chúng ta bị cái máy truyền hình hay cái băng nhạc du dương hoặc cái băng video lôi cuốn ta đi mất và ta quên hẳn cả thức ăn lẫn người thân. Thở và ý thức về hơi thở để dùng đánh mắt giây phút đoàn tụ quý báu đó trong ngày. Đó là một trong những điều thầy thường căn dặn trong các pháp thoại.

#### CON LÀ CÂY XÀ LÁCH CỦA MẸ

Khóa tu đầu tiên tại thiền đường Fleurs de Cactus, Paris từ ngày 21 đến 25/12/1985 đã diễn ra trong thiếu thốn nhưng ấm cúng. Anh Chơn Phong và các chị Chơn Thể, Chơn Tuyền và Chơn Quán đã cùng với anh Chí Tâm biến ngôi nhà lạnh lẽo và cũ kỹ của người chủ cũ thành một trung tâm tu học tuy còn chật hẹp nhưng khá tươm tất. Khóa tu có anh Cá Chồn Lê và anh Chơn Phong, chủ trì thiền đường, phụ tá cho thầy. Hôm nay cũng có Pháp thoại lúc 9 giờ sáng. Pháp thoại xong là vùa tan sương, mọi người mặc áo ấm đi thiền hành bên bờ sông Marne thật là yên tĩnh và an lạc. Mẫu chuyện đặc biệt khiến tôi nhớ hoài về khóa tu là câu chuyện giữa bé Ái Minh và mẹ cháu. Sau khi Sư Ông giảng xong, đi quanh ngoài sân, tôi nghe trẻ em được bé Ái Minh, khoảng chín tuổi, đang căn dặn mẹ: "Mẹ ơi, con là cây xà lách của mẹ đó!" Tôi ngạc nhiên biết bao, nhưng lại càng thích thú khi nghe mẹ bé nói lại: "Nhưng mà mẹ cũng là cây xà lách của con đó chứ. Nếu con không thương mẹ thì mẹ cũng héo cho mà cai!". Trong vài bài Pháp thoại gần đây thầy hay dùng ví dụ cây xà lách. Thầy nói khi xà lách không mọc lên tươi tốt, người làm vườn biết đó không phải là lỗi của cây xà lách mà là lỗi của người làm vườn đã không chăm sóc và vun bón xà lách đúng mức. Những người thân sống chung với ta phải được xem như là những cây xà lách. Nếu họ không "mọc" lên xanh tốt đó là lỗi tại ta không chăm sóc họ đúng mức. Ta không trách cứ lỗi cho các cây xà lách, nhưng ta luôn luôn trách cứ những người thân của ta. Thầy nói: Trách cứ và lý luận không đi tới đâu hết mà chỉ đào sâu hổng cách. Chỉ có hiểu biết và thương yêu mới giúp được người kia mà thôi.

## KHOÁ TU TẠI ANH QUỐC

Khóa tu đầu, ngày 21 đến 25 tháng 3/1986, do hội Buddhist Peace Fellowship tổ chức tại Cumbria, Tây Bắc nước Anh, cách Luân Đôn năm giờ xe lửa. Có năm mươi bốn thiền sinh người Anh và một thiền sinh người Việt. Chị Julia, chủ tịch hội Refugee Action và một số tác viên trong tổ chức ây phái lái xe đến tám giờ đồng hồ mới đến được khóa tu. Đa số thiền sinh là tác viên xã hội hoạt động cho nhân quyền, cho người tị nạn, cho các bệnh viện hay cho các trung tâm chăm sóc người bệnh tâm thần. Chị Mai, thiền sinh người Việt, cũng là một tác viên xã hội lo cho người tị nạn Đông Dương rất xuất sắc. Có lẽ nhờ có nhiều tác viên xã hội như thế nên bài pháp thoại của tôi về kinh nghiệm tu học khi đi làm công tác xã hội rất được thính chúng cảm động. Các anh chị có ý định tổ chức lại một khóa tu dài hơn cho tác viên xã hội tại Anh và tôi hứa sẽ tham dự để góp ý cho họ nhiều hơn trong công tác tại Anh Quốc. Chị Julia đã cảm ơn thày rất nhiều về sự dạy dỗ quý báu và nhân ái chị xin thày vui lòng, trên con đường hoằng hóa ở Úc châu, ghé qua các trại tị nạn tù ở Hồng Kông và tổ chức cho mấy ngàn người tị nạn Đông Dương bên ấy một khóa tu. Chị hứa can thiệp với chính quyền Anh để thày được vào trại tù ấy mà giúp cho người tị nạn bị cô lập trong vòng rào kẽm gai, biệt năm giữ thân tâm, xử dụng thời giờ cho xứng đáng trong khi chờ đợi bên ngoài tranh đấu cho họ được sớm định cư. Sư Cô Mary, người Ái Nhĩ Lan đã rất cảm động về các bài pháp thoại của thày. Cô tu theo truyền thống Tây Tạng đã chín năm, đã từng tụng mỗi ngày nhiều kinh kinh Bát Nhã nhưng sau khi nghe Pháp thoại về Tâm Kinh, cô bảo đây là lần đầu tiên cô hiểu ngộ được những ý kinh. Cô phát nguyện chép lại pháp thoại này từ băng thu thanh và in thành tập nhỏ cho mọi người được lợi lạc.

## MỐI NGƯỜI LÀ MỘT TRÁI NGỌT

Sau khóa tu cho người Anh, thầy dùng chân ở Birmingham để hướng dẫn hai ngày tu học cho Phật tử Việt Nam. Đồng bào quy tu về từ các thành phố như Cambridge, London, Manchester, Brighton và Derby. Anh Gác và chị Hà đã mượn được một nhà khá tốt làm trung tâm tu học. Cùng với các bạn, họ đã dọn dẹp nơi ấy thật khang trang. Tại khóa tu ở Cumbria, thiền sinh phải đóng góp mỗi người bốn mươi hai Anh kim cho năm ngày. Ở đây với sự hy sinh của quý vị trong ban tổ chức, thiền sinh chỉ cần tự nguyện đóng góp. Khóa tu này có tối gần hai mươi cháu bé. Cháu nào cũng ngọt ngào và thông minh. Các cháu nói tiếng Anh hình như giỏi hơn tiếng Việt! Quý bác phụ huynh đều ý thức sự quý báu của việc tu học và quyết định cống hiến các cháu sẽ quên tiếng nước mẹ trong tương lai, nên đã quyết định tổ chức các ngày tu chánh niệm hàng tháng nòi thành phố mình ở. Cứ mỗi ba tháng nhiều thành phố lại sẽ họp chung tổ chức một ngày quán niệm để nâng đỡ tinh thần lẫn nhau. Trong khóa tu này tôi cũng đã chiếu hình và nói kinh nghiệm tu học và làm công tác giúp người cực khổ như thường lệ. Thường ở các khóa tu cho người ngoại quốc, khi nghe tôi thuật lại những thâm cảnh của đồng bào trong các trại Kinh Tế Mới và của những thuyền nhân trên biển, thiền sinh đều tỏ vẻ cảm động và ai nấy đều đến cảm ơn tôi đã giúp cho họ bài học về khổ để. Đối với đồng bào đã từng chịu muôn điều khổ cực nhiều năm dưới chế độ Cộng Sản, những điều tôi thuật có thể là thua. Vì thế tôi thường giữ im lặng về chuyện công tác xã hội trong các khóa tu của đồng bào. Thế nhưng sau

pháp thoại thứ ba tại Birmingham, thầy đã bảo tôi phụ trách pháp thoại thứ tư. Tôi rất ngạc nhiên là thiền sinh Việt Nam cũng hết sức xúc động khi nghe tôi nói. Sau buổi chiếu hình và nói chuyện của tôi, các bạn đã tâm sự rất nhiều với tôi và nhờ thế tôi mới biết mỗi thiền sinh Việt Nam có thể là một chứng nhân của thời đại mà tôi có thể học được rất nhiều. Anh Phước, Y Sĩ, sống bảy năm dưới chế độ Cộng Sản, đã thuật cho tôi nghe rất nhiều điều mắt thấy tai nghe tại các vùng Kinh Tế Mới. Anh bảo trẻ em đói và bệnh chết rất nhiều, nhất là từ sáu tháng đến mười lăm tuổi. Thanh Niên Xung Phong từ 16 đến 22 tuổi cũng chết nhiều lắm. Chị Tư, khi mang cháu Minh trong bụng được ba tháng thì hay tin ba của cháu chết trên biển trong chuyến vượt biển vài ngày trước đó. Niềm đau trĩu nặng trong chị khiên khi bé Minh ra đời cháu không nói được. Mãi đến năm bốn tuổi ruột cháu mới bắt đầu tập nói. Hèn chi mà từ ngày đầu tôi đã chú ý thấy cháu khá nóng nảy, bất an hơn các cháu khác. Nhưng mấy ngày sau cháu rất dễ thương và cứ quấn quít theo Sư Ông như vừa tìm ra người thân.

Tôi biết đồng bào mang nặng niềm đau như chị Tư, như cháu Minh rải rác khắp nơi và rất cần thực tập để có được những ngày an lạc. Có được những ngày an lạc và tĩnh thức thi hoa trái mới này sinh từ những kinh nghiệm chúng kiến hoặc gánh chịu niềm đau vô biên ấy. Tôi tin là mỗi đồng bào thuyền nhân bị nạn trên biển, đến khi giác ngộ thì sẽ ngộ thật sâu và sẽ là hoa trái ngọt cho gia đình, cho đất nước và cho các thế hệ con cháu về sau.

